TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Bản án số: 95/2019/HS-ST Ngày 30 – 12 – 2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Tộ.

Ông Nguyễn Đại Đồng.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Quang, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:* Bà Lê Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2019/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2019/QĐST-HS ngày 27/11/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2019/QĐST-HS ngày 30/11/2019 đối với bị cáo:

Lê Thanh S sinh năm 1985 tại Mỹ Đức – Hà Nội; nơi cư trú: Thôn T, xã HS, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh T và bà Bùi Thị H; có vợ là Phạm Thị H và hai con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

- *Nhân thân:* Xấu.

+ Tại bản án số: 43/2019/HS-ST ngày 7/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

+ Tại bản án số: 48/2019/HS-ST ngày 14/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; 12 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp chung của hai bản án, buộc bị cáo phải chấp hành 39 tháng tù.

+ Ngày 22/10/2019, bị Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội ra quyết định khởi tố bị can về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Ngọc Cường, trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội chi nhánh số 7. Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Lê Văn C sinh năm 1990. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Thọ Sơn, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Người làm chứng:* Chị Đinh Thị Ánh Nga sinh năm 1993. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Thọ Sơn, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Ngày 01/10/2018, Lê Thanh S rủ bạn là Long sinh năm 1982 ở Quỳnh Lưu, Nghệ An về nhà anh Lê Văn C (bạn của S) mục đích mượn xe máy của anh C mang đi bán. Sau đó S và Long đi xe bus từ Hà Đông về đến thị trấn Đại Nghĩa, Mỹ Đức. S nói Long ngồi đợi ở quán nước còn S đi xe ôm đến nhà anh C. Đến nơi, S gặp anh C ở ngõ, cả hai vào nhà uống nước thì gặp chị Đinh Thị Ánh Nga sinh năm 1993 (là vợ của anh C) đang ở nhà, S hỏi mượn anh C chiếc xe máy biển kiểm soát 29Y1 – 360.24 để đi mua sữa sau đó S đi xe máy của anh C ra quán nước đón Long. Long điều khiển xe máy chở S đi ra Hà Đông, Hà Nội. Đến thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa vào một cây xăng để đổ xăng. Khi mở cốp xe máy, S thấy trong cốp xe có một đăng kí xe và một chứng minh thư mang tên Lê Văn C. S nói mang xe đi bán nhưng Long nói xe có giấy tờ nên mang đi cầm cố lấy tiền tiêu. Cả hai đến một quán cà phê ở Hà Đông, Hà Nội. S ngồi đợi còn Long mang xe đi cầm cố được 5.500.000 đồng. Long về chia cho S 3.600.000 đồng, số tiền trên S đã tiêu sài hết. Sau đó S lại tiếp tục hành vi phạm tội tại nhiều địa phương khác và đã, đang bị xử lý như cập nhật tại phần nhân thân.

- *Về các vấn đề khác của vụ án:*

Ngày 05/4/2019, Công an tỉnh Hải Dương đã thu giữ và chuyển cho Công an huyện Mỹ Đức: 01 chứng minh thư mang tên Lê Văn C.

Ngày 17/5/2019, Công an huyện Mỹ Đức có yêu cầu định giá tài sản số 41/CQĐT. Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 36/KL-HĐĐG ngày 23/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Đức kết luận: *"01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen-bạc,*

biển kiểm sát 29Y1-360.24, số máy JA39E0247939, số khung RLHJA3902HY247894 xe đã qua sử dụng và đăng ký mô tô, xe máy lần đầu ngày 26/9/2017 giá trị tại thời điểm 14.000.000 đồng".

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 29Y1 – 360.24 và đối tượng tên Long: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức xác định xe đăng kí ngày 26/9/2017 mang tên anh Lê Văn C do Long đem đi cầm cố. Do S không biết xe cùng đối tượng Long ở đâu, không biết tên tuổi cụ thể nên Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm đối với xe máy và Long, khi nào có kết quả sẽ làm rõ, xử lí sau là phù hợp.

- *Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:* Cáo trạng số: 79/2019/CT-VKS-MĐ ngày 05/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Thanh S về tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 01 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Lê Thanh S từ 30 đến 36 tháng tù về tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".* Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt chung của các bán án theo quy định.

+ Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Đề nghị trả lại bị hại 01 chứng minh thư nhân dân số 112677532 họ tên Lê Văn C sinh ngày 01/02/1990 được Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 09/5/2009.

+ *Về phần dân sự:* Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo bồi thường trả bị hại số tiền là 14.000.000 đồng.

+ *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

- *Về lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết luận: Ngày 1/10/2018, Lê Thanh S đã dùng thủ đoạn gian dối mượn xe máy biển kiểm soát 29Y1-360.24 đi sửa chữa nhưng đã chiếm đoạt tài sản của anh Lê Văn C trị giá 14.000.000 đồng. Hành vi của Lê Thanh S đã cấu thành tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng; đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và gây phẫn nộ trong dư luận xã hội nên cần xử lý nghiêm.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Song cũng xét, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân rất xấu: Tại bản án số: 43/2019/HS-ST ngày 7/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tại bản án số: 48/2019/HS-ST ngày 14/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; 12 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 22/10/2019, bị Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội ra quyết định khởi tố bị can về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Điều đó thể hiện ý thức rất coi thường pháp luật của bị cáo. Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và để phục vụ đắc lực cho công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Lê Văn C yêu cầu bị cáo phải bồi thường trả số tiền đã chiếm đoạt. Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của anh C là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 485, Điều 489 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử

chấp nhận. Buộc bị cáo Lê Thanh S phải bồi thường trả cho anh Lê Văn C số tiền là 14.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Trả lại bị hại 01 chứng minh thư nhân dân số 112677532 họ tên Lê Văn C sinh ngày 01/02/1990 được Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 09/5/2009.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Thanh S** phạm tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*

2. Áp dụng: Khoản 01 Điều 174; điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 38 và Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: Bị cáo **Lê Thanh S 24** (Hai mươi tư) tháng tù về tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Tổng hợp hình phạt chung với bản án số: 48/2019/HS-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên (đã tổng hợp hình phạt chung với bản án số: 43/2019/HS-ST ngày 7/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương) buộc bị cáo Lê Thanh S phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **63** {Sáu mươi ba} tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2019 theo bản án số 43/HS-ST ngày 7/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Trả lại cho bị hại: 01 chứng minh thư nhân dân số 112677532 họ tên Lê Văn C sinh ngày 01/02/1990 được Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 09/5/2009.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584 và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Lê Thanh S phải bồi thường trả bị hại anh Lê Văn C số tiền là 14.000.000 {Mười bốn triệu} đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật *{đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án}* hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án *{đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án}* cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền,

hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Thanh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 700.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với bị hại.

Nơi nhận:
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS Mỹ Đức;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Mạnh Thắng